Ngân hàng câu hỏi  
Quản Lý Dự  
Án  
Nội dung ôn tập thi vấn đáp môn Quản lý Dự án  
Câu 1: Theo bạn , quản lý dự án có phải là một lĩnh vực mới không ? Tại sao?  
Câu 2: Ý nghĩa của việc quản lý dự án là gì ?  
Câu 3: Phân biệt hai loại dự án: dự án đầu tư kinh doanh và dự án phát triển?  
Câu 4: Người quản lý dự án cần có những kiến thức và kỹ năng gì ?  
Câu 5: Theo bạn những nhân vật chính của dự án là ai ? Ai là người hỗ trợ dự án ở  
cấp độ cao nhất? Ai là người chịu trách nhiệm về thành công của dự án?  
Câu 6: Các tính chất của dự án? Nêu vắn tắt các yếu tố ảnh hưởng tới QLDA  
Câu 7: So sánh giữa 2 mô hình tổ chức theo chức năng và theo dự án. Vẽ hình.  
Câu 8: So sánh sự khác biệt, điểm mạnh và điểm yếu giữa 4 sơ đồ tổ chức sau trong  
quản lý dự án  
Các tiêu chuẩn để so sánh? ví dụ: quyền lực, tốc độ lưu chuyển thông tin giữa các bộ phận, tính  
minh bạch, chi phí vận hành, tính uyển chuyển (flexibility) v.v  
  
  
Câu 9: Các quy trình QLDA  
Trình bày vắn tắt một trong các nội dung được chỉ định sau: Khởi sự (initiation); Hoạch định  
(planning); Triển khai (executing); Giám sát và Điều khiển (monitoring and controlling); Kết thúc  
dự án (closing)?  
Câu 10: Diễn giải biểu đồ sau:  
Câu 11: Trình bày về phương pháp quản lý DA bằng cách phân rã các đầu việc WBS  
(Work Breakdown Structure)  
Câu 12: Trình bày hiểu biết của em về quản lý nguồn nhân lực trong QLDA, các công  
cụ/kỹ thuật trong quản lý nguồn nhân lực DA  
Câu 13: Phác thảo các tiêu chí cần có trong kế hoạch nhân sự dự án  
Câu 14: Trình bày suy nghĩ của em về quản lý nhóm làm việc trong dự án

Câu 15: Phân tích kỹ thuật quản lý xung đột trong dự án  
Câu 16: Phác thảo các tiêu chí cần có trong kế hoạch mua sắm dự án  
Câu 17: Khi dự án đã đi vào hoạt động, công việc của bộ phận phụ trách công tác  
mua sắm cho dự án là gì?  
Câu 18: Trình bày quy trình thực hiện hoạt động thầu khoán, thuê mua trong dự án  
Câu 19: Quản lý thuê mua thầu khoán trong QLDA và các kỹ thuật sử dụng?  
Câu 20: Trình bày các hiểu biết về quản lý tiến độ dự án  
Câu 21: Quy trình quản lý tiến độ dự án  
Câu 22: Phác thảo các tiêu chí cần có trong kế hoạch tiến độ dự án  
Câu 23: Khi dự án đã đi vào hoạt động, công việc của người quản lý tiến độ dự án là  
gì?  
Câu 24: Trình bày cô đọng Khái niệm quản lý chi phí trong QLDA  
Câu 25: Phác thảo các tiêu chí cần có trong kế hoạch chi phí dự án  
Câu 26: Trình bày các kỹ thuật ước lượng chi phí dự án  
Câu 27: So sánh ưu/nhược điểm của các kỹ thuật ước lượng chi phí dự án  
Câu 28: Khi dự án đã đi vào hoạt động, công việc của người quản lý chi phí dự án là  
gì?  
Câu 29: Trình bày cô đọng khái niệm quản lý rủi ro trong QLDA  
Câu 30: Phác thảo các tiêu chí cần có trong kế hoạch quản lý rủi ro dự án  
Câu 31: Phân biệt hai khái niệm rủi ro và bất trắc. Lấy vài ví dụ về những rủi ro mà  
dự án có thể gặp phải.  
Câu 32: Hãy xác định các nguồn phát sinh rủi ro bất trắc của dự án?  
Câu 33: Phân biệt hai phương pháp phân tích: phương pháp phân tích định tính rủi ro  
và phương pháp phân tích định lượng rủi ro.  
Câu 34: Các phương án đối phó với rủi ro là gì ?  
Câu 35: Tác dụng của quản lý chất lượng là gì?  
Câu 36: So sánh giữa chi phí phòng ngừa và chi phí giải quyết thiệt hại do làm sai  
trong quản lý chất lượng?  
Gợi ý câu trả lời  
Câu 1: Thực chất quản lý dự án đã xuất hiện từ lâu đời nhưng nó tồn tại dưới hình thức này hay

hình thức khác. Những công trình cổ đại như Kim Tự Tháp Ai Cập, Vạn Lý Trường Thành, đấu  
trường La Mã,… đều mang những đặc điểm của dự án ngày nay với sự đầu tư về tài chính, kỹ  
thuật, nhân công và quản lý.  
Đến đầu thế kỷ XX, các nhà quản lý đã bắt đầu áp dụng các phương pháp quản lý khoa học với sự  
ra đời lần lượt của biểu đồ Gantt , một công cụ lập kế hoạch bằng đồ thị, do Henri Gantt phát kiến;  
rồi sự xuất hiện của Đường tới hạn (CPM) và tiếp đó là Kỹ thuật kiểm tra và đánh giá chương trình  
(PERT) từ cuối thập niên 50 thế kỷ trước. Nhiều nhà khoa học thống nhất rằng sự xuất hiện của  
ngành Khoa học quản lý dự án là đầu những năm 50 thế kỷ 20.  
Từ những năm 60, quản lý dự án được ứng dụng rộng rãi trong hầu hết các lĩnh vực của đời sống  
kinh tế xã hội.Và ngày nay quản lý dự án được thừa nhận trên khắp thế giới là một nhiệm vụ quan  
trọng trong khoa học quản lý hiện đại.  
Cậu 2: Ý nghĩa của việc quản lý dự án là:  
- Thực hiện được những công việc đúng thời hạn và trong phạm vi ngân sách cho phép  
- Sử dụng các nguồn lực một cách hiệu quả, không làm lãng phí thời gian và tiền bạc của tập  
thể và cá nhân.  
- Rút ngắn thời gian phát triển bằng cách đáp ứng các mục tiêu đề ra trong phạm vi hợp lý,  
giảm thiểu rủi ro.  
- Mang lại lợi ích kinh tế xã hội, cải thiện môi trường, thúc đẩy năng lực sáng tạo của con  
người.  
Câu 3:  
- Dự án đầu tư kinh doanh là dự án có liên quan đến việc đầu tư vào sản xuất hoặc kinh doanh  
những sản phẩm hay dịch vụ nào đó. Ở các nước phát triển, các dự án này chủ yếu thuộc lĩnh vực  
đầu tư tư nhân. Ở nước ta, trước đây trong cơ chế sở hữu tập thể, những dự án này phần nhiều do  
nhà nước đầu tư, nhưng hiện nay cũng đang tích cực thu hút đầu tư tư nhân. Ví dụ dự án đầu tư  
kinh doanh du lịch, dự án đầu tư kinh doanh nhà ở, dự án đầu tư sản xuất và chế biến thủy sản, …  
- Dự án phát triển: là dự án nhằm tạo ra năng lực mới hoặc tăng năng lực sản xuất vì mục tiêu  
phát triển . Các dự án phát triển chủ yếu thuộc lĩnh vực đầu tư công để tái sản xuất mở rộng, tăng  
thu nhập quốc dân, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, nhất là ở các nước đang phát  
triển. Các dự án phát triển có thể phân làm hai loại chính:  
i) Dự án sản xuất nhằm tạo ra một hay một số loại sản phẩm nào đó. Ví dụ dự án phát

triển các hoạt động sản xuất nông nghiệp, dự án phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ  
truyền thống,…  
ii) Dự án không sản xuất, sản phẩm của dự án không phải là những hàng hóa cụ thể mà  
nhằm phát triển lợi ích của cộng đồng. Ví dụ: dự án cải thiện, chăm sóc sức khỏe cộng  
đồng, dự án phát triển nguồn nước sạch, dự án nâng cao điều kiện học tập cho trẻ em dân  
tộc thiểu số,…  
Câu 4: Kiến thức và kỹ năng mà một người quản lý dự án cần có là:  
- Có kiến thức chuyện môn sâu trong lĩnh vực của dự án cũng như kiến thức tổng hợp về  
quản lý, tài chính, sản xuất , thi công để lãnh đạo cấp dưới.  
- Có kỹ năng lãnh đạo: chỉ đạo, định hướng, khuyến khích và phối hợp các thành viên trong  
dự án nhằm thực hiện tốt công việc.  
- Kỹ năng thương lượng và giải quyết khó khăn: Người quản lý dự án cần biết thương lượng  
với cấp trên, giải quyết xung đột giữa các thành viên trong dự án cũng như các cơ quan  
chức năng liên quan đến dự án trong khi đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân  
- Kỹ năng ra quyết định: trong những trường hợp cần phải lựa chọn phương án và cách thức  
thực hiện trong các công việc của dự án.  
Câu 5: Những nhân vật chính của DA là : nhà tài trợ, nhà quản lý dự án, trưởng nhóm dự án, thành  
viên của nhóm dự án. Người hỗ trợ dự án ở cấp độ cao nhất là Nhà tài trợ. Người chịu trách nhiệm  
cao nhất về thành công của dự án là Nhà quản lý dự án.  
  
Câu 31: Phân biệt hai khái niệm rủi ro và bất trắc:  
  
Rủi ro Bất trắc  
Có thể định lượng  
Đánh giá được về thống kê  
Số liệu tin cậy  
Không có khả năng định  
lượng  
Không đánh giá được  
Thông tin không chính thức

Ví dụ những rủi ro có thể xảy ra trong dự án: khả năng không huy động kịp thời nguồn tài chính,  
chủ đầu tư có ít kinh nghiệm khi giải quyết khó khăn, sai sót trong bản thiết kế, nhà thầu không đủ  
năng lực, tai nan lao động, tăng chi phí đầu vào, quy định chính sách mới của chính phủ ảnh hưởng  
đến công việc dự án, sản phẩm đầu ra không đáp ứng yêu cầu về chất lượng,…  
Câu 32: Các nguồn phát sinh rủi ro đến từ 4 nhóm: Nhóm RR kỹ thuật, nhóm RR bên ngoài, nhóm  
RR tổ chức, nhóm RR quản lý dự án.  
Nhóm RR kỹ thuật Nhóm RR bên  
ngoài  
Nhóm RR tổ chức Nhóm RR quản lý  
dự án  
- từ các yêu cầu kỹ  
thuật  
- từ công nghệ  
- do sự phức tập và  
giao thoa  
- về chất lượng  
hoạt động và độ  
tin cậy  
- từ nhà cung cấp  
và nhà thầu phụ  
- từ cơ quan điều  
tiết của nhà nước  
- từ thị trường  
- từ khách hàng  
- từ thời tiết  
- từ sự phụ thuộc  
của DA vào môi  
trường  
- về nguồn lực  
- về các nguồn tài

trợ  
-sự xác định ưu  
tiên mục tiêu  
- trong công tác dự  
toán  
- trong công tác  
xây dựng kế hoạch  
- trong công tác  
quản lý điều hành  
- trong công tác  
thông tin liên lạc  
Câu 33: tài liệu QLDA, tr.220 / Rủi ro được phân tích về mặt định tính tức là mô tả rủi ro về bản  
chất, tính chất, mức độ và phạm vi ảnh hưởng tới chất lượng dự án nếu rủi ro xảy ra. Phân tích  
định lượng là xác suất có thể xảy ra, thiệt hại tài chính khi xảy ra.  
Câu 34: Các phương án đối phó với rủi ro:  
- Né tránh  
- Chấp nhận  
- Có kế hoạch phòng ngừa cho từng công việc  
- Giảm bớt thiệt hại  
- Điều hòa rủi ro  
- Chuyển rủi ro sang bên thứ ba  
Câu 35: Tác dụng của quản lý chất lương là :  
- Làm hài lòng chính mình, nhà tài trợ và khách hàng của doanh nghiệp mình về chất lượng  
công việc, sản phẩm, dịch vụ.  
- “Phòng bệnh hơn chữa bênh”: chi phí để phòng ngừa sai sót ít hơn rất nhiều so với chi phí  
phải bỏ ra để sửa chữa và giải quyết hậu quả sai sót.  
- Giúp tổ chức liên tục cải thiện chất lượng chu trình hoạch định – thực hiện – kiểm tra –  
hành động là cơ sở cho mọi quá trình cải thiện chất lượng.  
Câu 36: Bảng 7-1, tr. 206

**Bài 2:**

Câu 1: Tại sao phải xác định khả năng tồn tại mới đưa ra quyết định cuối cùng trước khi bắt đầu một dự án?

Câu 2: Tại sao những người tiến hành nghiên cứu khả thi không nên là người sẽ làm việc trong dự án?

Câu 3: Tại sao dự án thường được lựa chọn trên các cơ sở sau: Thị phần, Lợi ích kinh tế, Tỷ suất hoàn vốn. Lòng trung thành của khách hàng và nhận thức cộng đồng

Câu 4: Tại sao tôn chỉ dự án là một tài liệu đầu tiên cho dự án và một văn bản xác nhận rằng dự án tồn tại.

**Bài 1:**

Câu 1: Theo bạn , quản lý dự án có phải là một lĩnh vực mới không ? Tại sao?  
Câu 2: Ý nghĩa của việc quản lý dự án là gì ?  
Câu 3: Phân biệt hai loại dự án: dự án đầu tư kinh doanh và dự án phát triển?  
Câu 4: Người quản lý dự án cần có những kiến thức và kỹ năng gì ?  
Câu 5: Theo bạn những nhân vật chính của dự án là ai ? Ai là người hỗ trợ dự án ở cấp độ cao nhất? Ai là người chịu trách nhiệm về thành công của dự án?  
Câu 6: Các tính chất của dự án? Nêu vắn tắt các yếu tố ảnh hưởng tới QLDA